

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 225/QĐ-UBDT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20/09/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 6/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban tại: Tờ trình số 181/TTr-TH ngày 21/7/ 2022 của Vụ Tổng hợp về việc xin chủ trương sửa đổi Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc; Phiếu trình số 5439 ngày 10/8/2022 và số 5464 ngày 7/9/2022 của Vụ Tổng hợp trình Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Lê Sơn Hải; Báo cáo số 520/BC-KHTC ngày 15/9/2022 của Vụ Kế hoạch - Tài chính về sửa đổi Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc ban hành theo Quyết định số 225/QĐ-UBDT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc ban hành theo Quyết định số 225/QĐ-UBDT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 2 Điều 11: Đơn vị quản lý nhiệm vụ có trách nhiệm tổng hợp, rà soát hồ sơ của tổ chức, cá nhân được đề nghị trúng tuyển, giao trực tiếp thực hiện dự án BVMT/ĐTCB theo quyết định phê duyệt danh mục nhiệm vụ, kết luận của hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp và Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc

báo cáo, trình Lãnh đạo Ủy ban xem xét phê duyệt: Tên dự án, tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, thời gian thực hiện dự án BVMT/ĐTCB kèm theo Đề cương dự án có xác nhận của Đơn vị quản lý nhiệm vụ và các thành phần hồ sơ theo quy định.

2. Sửa đổi Điều 12. Thẩm định và phê duyệt dự toán kinh phí dự án

a) Căn cứ Đề cương dự án BVMT/ĐTCB đã được Lãnh đạo Ủy ban phê duyệt và dự toán kinh phí do Tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm đề xuất, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì thẩm định kinh phí thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

b) Vụ Kế hoạch – Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định và trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban xem xét phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện dự án BVMT/ĐTCB.

3. Sửa đổi Điều 13. Ký hợp đồng dự án bảo vệ môi trường/điều tra cơ bản

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao Đơn vị quản lý nhiệm vụ ký hợp đồng BVMT/ĐTCB thực hiện theo mẫu hợp đồng (M4-HĐ) ban hành kèm theo Quyết định 225/QĐ-UBND ngày 05/4/2021. Đối với trường hợp Tổ chức chủ trì dự án BVMT/ĐTCB là đơn vị ngoài Ủy ban Dân tộc thì Đơn vị quản lý nhiệm vụ và 01 đơn vị dự toán cấp 3 được Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc giao cùng đứng tên ký hợp đồng với tư cách là chủ tài khoản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Khoản 2 Điều 11, Điều 12 và Điều 13 của Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường, dự án điều tra cơ bản của Ủy ban Dân tộc ban hành theo Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBND;
- Cơ quan CTDT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công TTĐT Ủy ban Dân tộc;
- Lưu: VT, Vụ TH (5b). 22

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lành

DANH SÁCH CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ
CÓ CƠ QUAN LÀM CÔNG TÁC

Ban Dân tộc Tỉnh An Giang	Ban Dân tộc Tỉnh Kiên Giang
Ban Dân tộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum
Ban Dân tộc tỉnh Bạc Liêu	Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu
Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai
Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn
Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Bình Dương	Ban Dân tộc tỉnh Lâm Đồng
Ban Dân tộc tỉnh Bình Định	Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Long An
Ban Dân tộc tỉnh Bình Phước	Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An

Ban Dân tộc tỉnh Bình Thuận	Phòng Dân tộc thuộc VP UBND tỉnh Ninh Bình
Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau	Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận
Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ
Ban Dân tộc TP Cần Thơ	Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên
Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình
Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam
Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi
Ban Dân tộc tỉnh Đồng Nai	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh
Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị
Ban Dân tộc tỉnh Hà Giang	Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng

Ban Dân tộc TP Hà Nội	Ban Dân tộc tỉnh Sơn La
Ban Dân tộc tỉnh Hà Tĩnh	Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên
Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Tây Ninh	Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa
Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình	Ban Dân tộc tỉnh Thừa Thiên - Huế
Ban Dân tộc TP Hồ Chí Minh	Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh
Ban Dân tộc tỉnh Hậu Giang	Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang
Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa	Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Long
Ban Dân tộc tỉnh Yên Bái	Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Phúc